

Số: 12 /TTr-DIC Group-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ  
và Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Tập đoàn DIC

### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025 ;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ Tập đoàn DIC ban hành lần đầu ngày 23/02/2008, được sửa đổi, bổ sung lần thứ 17 ngày 15/12/2025;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Tập đoàn DIC;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn DIC;
- Theo đề nghị của Ban Điều hành tại Phiếu trình ngày 30/3/2026 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn DIC.

Trên cơ sở rà soát, đối chiếu Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn DIC hiện nay với quy định của pháp luật doanh nghiệp và chứng khoán. Hội đồng quản trị nhận thấy cần thiết phải sửa đổi, bổ sung một số nội dung cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn DIC.

Vì vậy, Hội đồng quản trị:

1. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông một số nội dung Điều lệ đã sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 01/NQ-DIC Group-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2025 về việc thông qua các nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (chi tiết theo bảng tổng hợp đính kèm).

2. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau đây:



2.1 Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập đoàn DIC (chi tiết theo *bảng tổng hợp đính kèm*).

2.2 Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Tập đoàn DIC (*chi tiết theo bảng tổng hợp đính kèm*).

2.3 Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn DIC (*chi tiết theo bảng tổng hợp đính kèm*).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền/giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định các nội dung, vấn đề, thủ tục, hồ sơ có liên quan khi tổ chức thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn DIC kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*Trân trọng kính trình!*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Điều hành;
- Ban thư ký HĐQT;
- Lưu: VT, BPC.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hùng Cường**



TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**BẢNG TỔNG HỢP  
CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

(Kèm theo Tờ trình số: 12 /TTr-DIC Group-HĐQT ngày 24/4/2026 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Tập đoàn DIC

**I – Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập đoàn DIC**

**1- Các nội dung đã sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập đoàn DIC báo cáo ĐHĐCĐ:**

TT	Nội dung	Nội dung đã thực hiện sửa đổi	Căn cứ	Ngày thực hiện thay đổi ĐKKD	Ghi chú
1	<b>Điều 2, Khoản 3</b>	<i>“3. Trụ sở đăng ký của Tổng công ty là: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 15 đường Thi Sách, Phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh.”</i>	Công văn 4370/BTC-DNTN năm 2025 hướng dẫn công tác đăng ký kinh doanh trường hợp có thay đổi địa giới hành chính.	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thay đổi lần thứ: 28 ngày 24/12/2025 của Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh	
2	<b>Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần</b>	<i>“1. Vốn điều lệ của Tập đoàn DIC là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán các loại được ghi trên giấy chứng nhận doanh nghiệp do Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh cấp là <b>6.464.311.910.000 đồng</b>. Tổng số vốn điều lệ của Tập đoàn DIC được chia thành <b>646.431.191 cổ phần</b> với</i>	- Nghị quyết số: 01/NQ-DIC Group-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2025 Thông qua các nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; - Nghị quyết số: 105/NQ-DIC Group-HĐQT ngày 10/6/2025 về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024.	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thay đổi lần thứ: 27 ngày 27/6/2025 của Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh	

		<i>mệnh giá là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần.”</i>		
3	<b>Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần</b>	<i>“1. Vốn điều lệ của Tập đoàn DIC là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán các loại được ghi trên giấy chứng nhận doanh nghiệp do Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh cấp là <b>7.964.311.910.000 đồng</b>. Tổng số vốn điều lệ của Tập đoàn DIC được chia thành <b>796.431.191 cổ phần</b> với mệnh giá là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần.”</i>	- Nghị quyết số: 01/NQ-DIC Group-DHĐCD ngày 18/4/2025 Thông qua các nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; - Nghị quyết số: 107/NQ-DIC Group-HĐQT ngày 08/7/2025 về việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu; - Nghị quyết số: 125/NQ-DIC Group-HĐQT ngày 15/12/2025 thông qua kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025.	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thay đổi lần thứ: 28 ngày 24/12/2025 của Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh

**2-Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập đoàn DIC trình ĐHĐCD:**

TT	Nội dung	Điều lệ (hiện hành)	Điều lệ SĐBS 2026	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	<b>Điểm d, Khoản 3, Điều 14</b>	<i>“c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này và khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan.”</i>	<i>“c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này và khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, <u>bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân tại khoản 16 Điều 4 Luật Doanh nghiệp đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức tại</u></i>	SĐBS cho phù hợp với Điều 1 Khoản 16 và Khoản 18 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp; Khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 201.	

			<p><u>khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của HĐQT, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ.”</u></p>		
2	<b>Khoản 2 Điều 25</b>	<p>“2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 60% trở lên được đề cử tối đa số ứng viên theo quy định tại Điều 27 Điều lệ này.”</p>	<p>“2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 60% trở lên được đề cử tối đa số ứng viên theo quy định tại Điều 27 Điều lệ này.”</p>	SĐBS căn cứ theo Điều 115 Luật Doanh nghiệp và Điều 27 Điều lệ.	

SĐBS  
 TỰ  
 XÃ  
 PH

3	<b>Điểm c, Khoản 1, Điều 26</b>	<i>“c. Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác”</i>	<i>“c. Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác”</i>	SDBS cho phù hợp với Khoản 78 điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi điều 275 Nghị định Nghị định 155/2020/NĐ-CP	
4	<b>Khoản 3, Điều 27</b>	<i>“Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tổng công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Tổng Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Tổng Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.”</i>	<i>“Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tổng công ty phải đảm bảo tối thiểu 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Tổng Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Tổng Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.”</i>	SDBS cho phù hợp với Điều 275 Nghị định 245/2025/NĐ-CP không quy định tỷ lệ mà quy định cụ thể số TV HĐQT không điều hành: “Điều 276. Thành phần Hội đồng quản trị ... 2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của công ty đại chúng phải đảm bảo quy định sau: a) Có tối thiểu 01 thành viên <u>không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</u> ”	

...  
TỔ  
TY  
PH  
Y D  
HỒ

II – Các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Tập đoàn DIC

TT	Nội dung	Quy chế nội bộ về quản trị (hiện hành)	Quy chế nội bộ về quản trị SĐBS 2026	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	<b>Mục a.1, Điểm a, Khoản 2, Điều 2</b>	<p>“a.1) Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:</p> <p><i>(iii) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích của cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều văn bản và tập hợp đủ chữ lý của cổ đông liên quan.”</i></p>	<p>“a.1) Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:</p> <p><i>(iii) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân tại khoản 16 Điều 4 Luật Doanh nghiệp đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của HĐQT, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính</i></p>	SĐBS cho phù hợp với Điều 1 Khoản 16 và Khoản 18 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp; Khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 201.	

10  
 VG  
 Đ P  
 T TR  
 VG  
 CH

			<u>chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ;</u>	
2	<b>Mục b.1, Điểm b, Khoản 2, Điều 2</b>	“b.1 Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Tập đoàn DIC. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ Tập đoàn DIC không quy định thời hạn ngắn hơn.”	“b.1 Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông, <u>sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Tập đoàn DIC</u> . Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ Tập đoàn DIC không quy định thời hạn ngắn hơn.”	SĐBS cho phù hợp với Khoản 20 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp sửa đổi khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp.
3	<b>Mục c.2, điểm c, Khoản 2 Điều 3</b>	c.2) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Tập đoàn DIC có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tập đoàn DIC. Cụ thể: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết được đề cử (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa (04) ứng viên; từ 60% trở lên được đề cử tối đa số ứng viên theo quy định tại Điều lệ Tập đoàn DIC.	c.2) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Tập đoàn DIC có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tập đoàn DIC. Cụ thể: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết được đề cử (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa (03) ứng viên; từ 60% trở lên được đề cử tối đa số ứng viên theo quy định tại Điều lệ Tập đoàn DIC.	SĐBS căn cứ theo Điều 115 Luật Doanh nghiệp và Điều 27 Điều lệ.

III – Các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn DIC

TT	Nội dung	Quy chế hoạt động của HĐQT (hiện hành)	Quy chế hoạt động của HĐQT SĐBS 2026	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	<b>Khoản 1, Điều 5</b>	<i>“1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên. Điều lệ Tập đoàn DIC quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị.”</i>	<i>“1. Hội đồng quản trị có từ 03 đến 11 thành viên. Điều lệ Tập đoàn DIC quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị.”</i>	SĐBS căn cứ theo Điều 154 Luật Doanh nghiệp và Điều 27 Điều lệ.	
2	<b>Điểm c, Khoản 1, Điều 6</b>	<i>“c. Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác”</i>	<i>“c. Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác”</i>	SĐBS cho phù hợp với Khoản 78 điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi điều 275 Nghị định Nghị định 155/2020/NĐ-CP	
3	<b>Khoản 1, Điều 9</b>	<i>“1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 60% trở lên được đề cử tối đa số ứng viên.”</i>	<i>“1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 60% trở lên được đề cử tối đa số ứng viên theo quy định tại Điều lệ.”</i>	SĐBS căn cứ theo Điều 115 Luật Doanh nghiệp và Điều 27 Điều lệ.	
4	<b>Điểm c, Khoản 1, Điều 13</b>	<i>“1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:  c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và</i>	<i>“1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:  c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, bao gồm các nội dung sau</i>	SĐBS cho phù hợp với Điều 1 Khoản 16 và Khoản 18 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp; Khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 201.	

		<p><u>mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;”</u></p>	<p><u>đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân tại khoản 16 Điều 4 Luật Doanh nghiệp đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của HĐQT, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ;”</u></p>		
--	--	---	--	--	--

T.C.P